

Số: 01 / BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 28 tháng 5 năm 2020

BIÊN BẢN

HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 4

I/. Thông tin chung:

1. Tên công ty: Công ty cổ phần Sông Đà 4.
2. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 3, tòa nhà TM, KĐT Văn Khê, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội.
3. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cấp lần đầu ngày 15/11/2007 và đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 15/11/2016 với mã số doanh nghiệp 5900189325, do sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.
4. Vốn điều lệ của doanh nghiệp là 103 tỷ đồng, trong đó vốn góp của Tổng công ty Sông Đà là 66,95 tỷ đồng (chiếm 65 % VDL Công ty), vốn của các cổ đông khác là 36,05 tỷ đồng (chiếm 35% VDL Công ty).

II/. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông:

1. Thời gian: 8 giờ 30 ngày 28 tháng 5 năm 2020
2. Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần Sông Đà 4, Tòa nhà TM, KĐT Văn Khê, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội.

III/. Chương trình và nội dung cuộc họp:

1. Khai mạc Đại hội.
2. Báo cáo của Ban kiểm tra tư cách Đại hội cổ đông
3. Giới thiệu chủ tọa đại hội; Cử Thư ký Đại hội; Bầu Ban kiểm phiếu; Thông qua chương trình, nội dung Đại hội. Thông qua quy chế làm việc của Đại hội;
4. Hội đồng quản trị báo cáo đánh giá tình hình hoạt động SXKD của Công ty, hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019, kế hoạch SXKD năm 2020.
5. Ban kiểm soát báo cáo kết quả kiểm toán, báo cáo tài chính tóm tắt, báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019, kế hoạch hoạt động năm 2020;
6. Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ.
7. Phát biểu ý kiến của khách mời.
8. Đại hội thảo luận.
9. Đại hội biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.
10. Đại hội nghỉ giải lao
11. Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu.

12. Thư ký báo cáo dự thảo Biên bản, nghị quyết Đại hội
13. Cổ đông biểu quyết thông qua Biên bản và nghị quyết Đại hội.
14. Bế mạc.

DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

I. Khai mạc và tuyên bố lý do triệu tập Đại hội:

Ông Trần Văn Quân, thay mặt Ban tổ chức Đại hội tuyên bố lý do triệu tập Đại hội. Theo đó, việc Hội đồng quản trị triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty cổ phần Sông Đà 4.

II. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội: Bà Trương Thị Thu Hương- Trưởng Ban kiểm soát báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đến thời điểm 8h 35 phút, thứ ba ngày 28 tháng 5 năm 2020 như sau:

+ Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự đại hội và người được cổ đông ủy quyền hợp lệ tham dự Đại hội là 64 cổ đông.

+ Tổng số cổ phần của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp là 7.097.477 cổ phần chiếm 68,9% số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 141 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và khoản 1 Điều 18 Điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 4 thì ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 đủ điều kiện để tiến hành các nội dung tiếp theo.

III. Giới thiệu chủ tọa; chỉ định và bầu các bộ phận giúp việc của Đại hội

3.1. Về nhân sự chủ tọa:

Ông Trần Văn Quân, thay mặt Ban tổ chức Đại hội giới thiệu Chủ tọa Đại hội là Ông Đặng Văn Chiến- Chủ tịch HĐQT Công ty, tham gia điều hành đại hội cùng chủ tọa gồm các Ông:

- + Ông Nguyễn Tiến Dũng- Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty
- + Ông Hồ Sỹ Hùng- Thành viên HĐQT

3.2 Chỉ định thư ký Đại hội:

Ông Đặng Văn Chiến- Chủ tọa Đại hội, chỉ định thư ký đại hội gồm các ông/bà:

- Ông Lưu Văn Thuận
- Bà Phan Thị Như
- Trưởng phòng Kinh tế chiến lược
- Nhân viên Ban Quyết toán của Công ty.

Các cổ đông tham dự Đại hội không có ý kiến khác về Ban thư ký Đại hội.

3.3 Thông qua nhân sự Ban kiểm phiếu

Ông Đặng Văn Chiến - Chủ tọa Đại hội, đề cử nhân sự để Đại hội thông qua nhân sự Ban Kiểm phiếu, với số lượng 03 người gồm các ông có tên sau:

- Ông Vũ Hải Phong - Phó Ban kiểm soát nội bộ - Trưởng Ban
- Ông Nguyễn Văn Vương- Phó Phòng Dự án đấu thầu- Thành viên
- Ông Mã Văn Dũng- Phó Phòng Dự án đấu thầu - Thành viên

Các cổ đông không có ý kiến khác về nhân sự Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử.

Đại hội đã thống nhất bầu Ban kiểm phiếu như giới thiệu bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết nhất trí 100%, không có ý kiến khác.

IV. Chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội:

Ông Hồ Sỹ Hùng- Thành viên Hội đồng quản trị đã trình bày Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 để Đại hội xem xét biểu quyết thông qua.

Các cổ đông không có ý kiến khác bổ sung về Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ như đã được trình bày tại Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết nhất trí 100%, không có ý kiến khác.

V. Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 4 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020:

Ông Đặng Văn Chiến – Chủ tịch Hội đồng quản trị trình bày tại Đại hội bao gồm: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019; Báo cáo kết quả SXKD năm 2019; Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2019 và dự kiến kế hoạch SXKD năm 2020.

VI. Báo cáo của Ban Kiểm soát:

Bà Trương Thị Thu Hương- Trưởng Ban Kiểm soát đọc báo cáo kết quả kiểm toán và báo cáo tài chính tóm tắt năm 2019 được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán và kế toán AAC; Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019, kế hoạch năm 2020.

VII. Hội đồng quản trị Công ty trình ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên:

Ông Nguyễn Tiến Dũng- Thành viên Hội đồng quản trị trình bày trước đại hội Tờ trình của Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ, cụ thể như sau:

- + Báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, báo cáo tài chính năm 2019 và kết quả SXKD năm 2019;
- + Báo cáo phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2019;
- + Báo cáo quyết toán tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019;
- + Kế hoạch SXKD năm 2020;

+ Báo cáo lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC, địa chỉ lô 70-80, Đường 30 tháng 4, quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần Sông Đà 4;

+ Báo cáo dự toán mức tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020.

+ Báo cáo sửa đổi bổ sung khoản 3 Điều 2, Điều lệ Công ty CP Sông Đà 4.

VIII. Ý kiến phát biểu của Tổng công ty Sông Đà: Ông Trần Văn Tuấn – TGD Tổng công ty Sông Đà

- 1) Tập trung chỉ đạo để chi trả cổ tức sớm nhất để đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông.
- 2) Duy trì công tác tiếp thị đầu thầu, tìm kiếm việc làm cho Công ty.
- 3) Chỉ đạo quyết liệt trong công tác thu hồi công nợ.
- 4) Khẩn trương ổn định trụ sở làm việc tại địa điểm mới.
- 5) Trả lương kịp thời cho Cán bộ CNV Công ty.
- 6) Đảm bảo hoạt động quản lý điều hành của Ban tổng giám đốc và của các cán bộ công nhân viên theo đúng quy định của pháp luật nhà nước và điều lệ công ty.

IX. Trao đổi, thảo luận của các cổ đông

*** Ý kiến của các cổ đông:**

1). **Cổ đông tự do:** Hỏi bao giờ trả cổ tức năm 2016-2018 cho cổ đông, việc này đã qua 3 kỳ đại hội rồi mà Hội đồng quản trị Công ty không giải quyết.

=> Tổng giám đốc điều hành, xin lỗi cổ đông vì chưa thu xếp được nguồn tài chính để chi trả cổ tức kịp thời; Thời điểm này chưa thể cân đối nguồn tiền chi trả, xin trả cổ tức vào thời điểm 30/9/2020 sau khi các Chủ đầu tư thanh toán.

2). Ông Hồ Sỹ Hùng – Cổ đông

- Vốn điều lệ, vốn chủ sở hữu Công ty thấp, nợ đọng vốn tại các Chủ đầu tư, các công trình nhiều.

- Các Chủ đầu tư dự án (bên A) chưa trả nợ, tình hình tài chính khó khăn chưa thu xếp được nguồn tiền thanh toán cho Sông Đà 4.

- Tìm giải pháp cân đối nguồn tiền để chi trả chứ không thể không thể hoãn quá lâu được, dứt khoát trả cổ tức năm 2016 trong thời gian sớm nhất; Các năm tiếp theo Ban tổng giám đốc, Hội đồng quản trị tìm cách giải quyết, đưa giải pháp và lộ trình cụ thể.

- Đối Tiền công nợ tại công trình thủy điện XêKaMan 1: Trên cơ sở đề nghị của Nhà thầu thi công, đề nghị TCT Sông Đà hỗ trợ Công ty Sông Đà 4 để rạch ròi việc tính lãi trên khoản nợ của Việt Lào nợ Sông Đà 4.

- Đánh giá chung: Ban Tổng giám đốc điều hành Công ty đã rất cố gắng để duy trì công việc, việc làm cho Công ty.

X. Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội.

XI. Đại hội nghỉ giải lao.

XII. Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.

Tổng số cổ đông có mặt tại thời điểm biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ là 70 cổ đông, sở hữu 7.156.238 cổ phần bằng 69,48% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

TT	Nội dung	Số phiếu	Số cổ phần
1	Số phiếu biểu quyết phát ra	70	7.156.238
2	Số phiếu biểu quyết thu về	70	7.156.238
3	Số phiếu biểu quyết hợp lệ	70	7.156.238
4	Số phiếu biểu quyết không hợp lệ	0	0

Kết quả kiểm phiếu biểu quyết như sau:

1. Thông qua báo cáo của HĐQT, báo cáo hoạt động của BKS, báo cáo tài chính năm 2019, thực hiện một số chỉ tiêu kinh tế chính năm 2020.

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số CP có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	7.155.838	99,99%
Không đồng ý	0	0
Không có ý kiến	400	0,01%

2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2019.

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số CP có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	7.113.538	99,4%
Không đồng ý	42.700	0,6%
Không có ý kiến	0	0

3. Thông qua báo cáo quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2019

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số CP có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	7.113.138	99,4%

Không đồng ý	43.100	0,6%
Không có ý kiến	0	0

4. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2020:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số CP có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	7.155.838	99,99%
Không đồng ý	0	0
Không có ý kiến	400	0,01%

5. Thông qua lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC, địa chỉ lô 70-80, Đường 30 tháng 4, quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng là đơn vị thực hiện kiểm soát nửa niên độ và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần Sông Đà 4.

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số CP có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	7.155.838	99,99%
Không đồng ý	0	0
Không có ý kiến	400	0,01%

6. Thông qua mức tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2020.

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số CP có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	7.113.138	99,4%
Không đồng ý	43.100	0,6%
Không có ý kiến	0	0

7. Thông qua sửa đổi khoản 3 điều 2 Điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 4

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số CP có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	7.156.238	100%
Không đồng ý	0	0
Không có ý kiến	0	0

XIII. Các vấn đề được thông qua tại đại hội:

1. Báo cáo của HĐQT, Ban kiểm soát, báo cáo tài chính năm 2019 và kết quả SXKD năm 2019:

1.1. Nội dung báo cáo của HĐQT, Ban kiểm soát, báo cáo tài chính:

(Có báo cáo chi tiết kèm theo)

1.2. Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2019:

(Có báo cáo kiểm toán của Công ty kiểm toán và kế toán AAC kèm theo).

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 của công ty cổ phần Sông Đà 4 với các chỉ tiêu cụ thể sau:

- + Tổng giá trị SXKD : 1.082 tỷ đồng/ kế hoạch 850 tỷ đồng, đạt 127,36% KH năm;
- + Tổng doanh thu: 930 tỷ đồng / kế hoạch 750 tỷ đồng, đạt 124, % KH năm;
- + Lợi nhuận:
 - Lợi nhuận trước thuế: 7,541 tỷ đồng/ kế hoạch 20 tỷ đồng, đạt 37,7% KH năm;
 - Lợi nhuận sau thuế: 6,508 tỷ đồng /kế hoạch 17,5 tỷ đồng, đạt 37,2 % KH năm.
- + Thu nhập bình quân CBCNV: 8,86 triệu đồng /kế hoạch 8,6 triệu đồng/người/tháng, đạt 103% KH năm;
- + Nộp ngân sách: 46, tỷ đồng /kế hoạch 47,77 tỷ đồng, đạt 96,57% KH năm;
- + Vốn chủ sở hữu: 179,33 tỷ đồng / kế hoạch 179,831 tỷ đồng, đạt 99,72% KH năm;
- + Tổng tài sản: 1.344,74 tỷ đồng /kế hoạch 1.165,56 tỷ đồng, đạt 115,37% KH năm;
- + Đầu tư: 2,34 tỷ đồng /kế hoạch 34 tỷ đồng đạt 6.88% KH năm;
- + Tỷ lệ chia cổ tức (dự kiến): 5% ✓

2. Phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2019:

- Lợi nhuận sau thuế TNDN chưa phân phối năm 2019: 6,5 tỷ đồng.

- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019:

- a. Lợi nhuận phân phối và trích lập các quỹ là: 6,5 tỷ đồng.
- b. Trích lập các quỹ: 910,5 triệu đồng
- + Quỹ đầu tư phát triển: 596,7 triệu đồng,
- + Quỹ khen thưởng phúc lợi: 313,8 triệu đồng.
- c. Chi thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát: 448 triệu đồng:
- + Trích trả nguồn đã chi thù lao năm 2017 là: 232 triệu đồng.
- + Chi thù lao HĐQT; BKS năm 2019 : 216 triệu đồng.
- d. Lợi nhuận còn lại chia cổ tức năm 2019 (a-b-c): 5,15 tỷ đồng.
- e. Vốn điều lệ : 103 tỷ đồng.
- f. Tỷ lệ chia cổ tức: 5 %.

3. Quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS công ty năm 2019:

Đại hội cổ đông thông qua số liệu quyết toán tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát số tiền 870 triệu đồng, cụ thể như sau:

+ Tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị: 36,3 triệu đồng/tháng x12 tháng = 436 triệu đồng.

+ Tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát: 18,17 triệu đồng /tháng x12 tháng = 218 triệu đồng.

+ Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị: 5,4 triệu đồng/người/tháng x 12 tháng x 2 người = 129,6 triệu đồng.

+ Thù lao của thành viên Ban kiểm soát: 3,6 triệu đồng/người/tháng x 12 tháng x 2 người = 86,4 triệu đồng.

4. Kế hoạch SXKD năm 2020:

- Tổng giá trị SXKD: 860,0 tỷ đồng.
- Doanh thu: 830,0 tỷ đồng.
- Nộp ngân sách: 49,403 tỷ đồng.
- Lợi nhuận:
 - + Lợi nhuận trước thuế: 17,0 tỷ đồng.
 - + Lợi nhuận sau thuế: 14,658 tỷ đồng.
- Vốn chủ sở hữu: 185,860 tỷ đồng
- Vốn điều lệ: 103 tỷ đồng

- Dự kiến tỷ lệ cổ tức: 12 %.
- Đầu tư thiết bị thi công: 17,0 tỷ đồng.

5. Lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC, địa chỉ lô 70-80, Đường 30 tháng 4, quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng là đơn vị thực hiện kiểm soát giữa niên độ và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần Sông Đà 4.

6. Mức tiền lương, thù lao năm 2020:

Đại hội đồng cổ đông thông qua mức tiền lương, mức thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát trong năm 2020 như sau:

+ Tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị: 40 triệu đồng/tháng x 12 tháng = 480 triệu đồng.

+ Tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát: 20 triệu đồng /tháng x 12 tháng = 240 triệu đồng.

+ Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị: 5 triệu đồng/người/tháng x 12 tháng x 2 người = 120 triệu đồng.

+ Thù lao của thành viên Ban kiểm soát: 3 triệu đồng/người/tháng x 12 tháng x 2 người = 72 triệu đồng.

Khi quyết toán lương, thù lao của người quản lý, Công ty cổ phần Sông Đà 4 thực hiện theo quy định tại Thông tư số 28 năm 2016 ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

7. Sửa đổi điều lệ của Công ty cổ phần Sông Đà 4.

Sửa đổi khoản 3 Điều 2 điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 4:

Trụ sở đăng ký hiện tại: Tầng 3. Nhà TM, khu đô thị Văn Khê, Phường La Khê, quận Hà Đông, Hà Nội.

Trụ sở đăng ký sửa đổi: Tòa nhà G10, số 493 Nguyễn Trãi, Phường Thanh Xuân Nam, Quận Thanh Xuân, Tp Hà Nội.

XIV. Báo cáo dự thảo biên bản và nghị quyết Đại hội

- Ông Lưu Văn Thuận thay mặt Ban Thư ký đại hội đọc dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 để Đại hội biểu quyết thông qua.

- Chủ tọa Đại hội xin ý kiến các cổ đông: Các cổ đông không có ý kiến khác bổ sung vào Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

- Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua toàn văn biên bản và Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2020 ngay tại đại hội với tỷ lệ đồng ý là 100%.

XV. Bế mạc đại hội

Chủ tọa tuyên bố bế mạc Đại hội; Đại hội đồng cổ đông kết thúc vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 28 tháng 5 năm 2020./.

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
Chủ tịch HĐQT



Đặng Văn Chiến

THỦ KÝ ĐẠI HỘI

Lưu Văn Thuận

Phan Thị Như

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Công ty cổ phần Sông Đà 4

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;
- Điều lệ của Công ty cổ phần Sông Đà 4;
- Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên số 01/BB-ĐHĐCĐ, ngày 28 tháng 5 năm 2020 và Biên bản kiểm phiếu biểu quyết của cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Sông Đà 4.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Sông Đà 4 quyết nghị thông qua các nội dung sau đây:

1. Báo cáo của HĐQT, Ban kiểm soát, báo cáo tài chính năm 2019 và kết quả SXKD năm 2019:

1.1. Nội dung báo cáo của HĐQT, Ban kiểm soát, Báo cáo tài chính:

(Có báo cáo chi tiết kèm theo)

1.2. Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2019:

(Có báo cáo kiểm toán của Công ty kiểm toán và kế toán AAC kèm theo).

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty cổ phần Sông Đà 4 đã đạt được các chỉ tiêu cụ thể sau:

TT	Chỉ tiêu chính	ĐVT	Năm 2019		
			KH	TH	Tỷ lệ
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁹ đ	850	1.082,5	127,3%
2	Doanh thu và thu nhập khác	10 ⁹ đ	750	930,2	124,0%
3	Lợi nhuận				
-	LN trước thuế	10 ⁹ đ	20,0	7,541	37,7%
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁹ đ	17,0	6,508	37,2%

TT	Chỉ tiêu chính	ĐVT	Năm 2019		
			KH	TH	Tỷ lệ
4	Thu nhập BQ (tháng)	10 ³ đ	8.600	8.860	103%
5	Các khoản nộp NN	10 ⁹ đ	47,770	46,13	96,57%
6	Vốn chủ sở hữu	10 ⁹ đ	179,831	179,33	99,7%
7	Tổng tài sản	10 ⁹ đ	1.165,56	1.344,74	115,37%
8	Công tác đầu tư	10 ⁹ đ	34,0	2,34	6,88%
9	Tỷ lệ chia cổ tức	%	10-15%	5%	

2. Phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức:

- a. Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2019: 6.508.536.785, đồng
- b. Trích lập các quỹ: 910.536.785, đồng
- + Quỹ đầu tư phát triển: 596.709.946, đồng
- + Quỹ khen thưởng phúc lợi: 313.826.839, đồng.
- c. Chi thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát: 448.000.000 đồng:
- + Trích trả nguồn đã chi thù lao năm 2017 là: 232.000.000, đồng.
- + Chi thù lao HĐQT; BKS năm 2019 : 216.000.000, đồng.
- d. Lợi nhuận còn lại chia cổ tức năm 2019 (a-b-c): 5.150.000.000, đồng.
- e. Vốn điều lệ : 103 tỷ đồng.
- f. Tỷ lệ chia cổ tức: 5 %.

3. Quyết toán chi tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS năm 2019:

Đại hội cổ đông thông qua số liệu quyết toán tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát như sau:

TT	Chức danh	Số lượng (người)	Dự toán (đ/tháng)	Giá trị quyết toán (VNĐ)		
				Số tháng	Số tiền đ/tháng	Tổng cộng
I	Tiền lương					654.000.000
1	Chủ tịch HĐQT	1	40.000.000	12	36.333.333	436.000.000
2	Trưởng BKS	1	20.000.000	12	18.166.667	218.000.000
II	Thù Lao					216.000.000
1	Thành viên HĐQT	2	6.000.000	12	5.400.000	129.600.000
2	Thành viên BKS	2	4.000.000	12	3.600.000	86.400.000
	Tổng cộng					870.000.000

4. Kế hoạch SXKD năm 2020:

- Tổng giá trị SXKD: 860,0 tỷ đồng.
- Doanh thu: 830,0 tỷ đồng.
- Nộp ngân sách: 49,403 tỷ đồng.
- Lợi nhuận:
 - + Lợi nhuận trước thuế: 17,0 tỷ đồng.
 - + Lợi nhuận sau thuế: 14,658 tỷ đồng.
- Vốn chủ sở hữu: 185,860 tỷ đồng
- Vốn điều lệ: 103 tỷ đồng
- Dự kiến tỷ lệ cổ tức: 12 %.
- Đầu tư thiết bị thi công: 17,0 tỷ đồng.

5. Lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.

Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC, địa chỉ lô 70-80, Đường 30 tháng 4, quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng là đơn vị thực hiện kiểm soát giữa niên độ và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần Sông Đà 4.

6. Mức tiền lương, thù lao năm 2020

Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua mức tiền lương, mức thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên trong năm 2020, như sau:

STT	Chức danh	Số lượng (người)	Dự toán (đ/tháng)	Số tháng	Tổng cộng (đồng)
I	Tiền lương				720.000.000
1	Chủ tịch HĐQT	1	40.000.000	12	480.000.000
2	Trưởng Ban kiểm soát	1	20.000.000	12	240.000.000
II	Thù Lao				192.000.000
1	Thành viên HĐQT	2	5.000.000	12	120.000.000
2	Thành viên BKS	2	3.000.000	12	72.000.000
	Tổng cộng				912.000.000

Khi quyết toán lương, thù lao của người quản lý, Công ty cổ phần Sông Đà 4 thực hiện theo quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

7. Sửa đổi điều lệ của Công ty cổ phần Sông Đà 4.

Sửa đổi khoản 3 Điều 2 điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 4:

Trụ sở đăng ký hiện tại: Tầng 3. Nhà TM, khu đô thị Văn Khê, Phường La Khê, quận Hà Đông, Hà Nội.

Trụ sở đăng ký sửa đổi: Tòa nhà G10, số 493 Nguyễn Trãi, Phường Thanh Xuân Nam, Quận Thanh Xuân, Tp Hà Nội.

Điều 2: Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị tổ chức, chỉ đạo, giám sát bộ máy điều hành Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, xem xét tình hình thực tế nhiệm vụ sản xuất kinh doanh để điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 cho phù hợp với thực tế (nếu có sự thay đổi). Ban Kiểm soát thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát hoạt động quản lý của Hội đồng quản trị, hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành Công ty theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết này.

Điều 3: Các Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, bộ máy quản lý điều hành, tổ chức, cá nhân trong Công ty và cổ đông căn cứ Nghị quyết thực hiện.

Điều 4: Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 4 thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 28 tháng 5 năm 2020 với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100%.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 5 năm 2020./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- UBCK Nhà nước (b/c);
- Sở GD&ĐT Hà Nội (b/c);
- Website Công ty;
- Lưu: HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Đặng Văn Chiến

Số: 11 /BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2020

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 4
Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD, hoạt động của HĐQT trong năm 2019,
kế hoạch SXKD năm 2020 của Công ty cổ phần Sông Đà 4

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 4

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về tình hình thực hiện SXKD năm 2019, hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty trong năm 2019, phương hướng nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2020 của Công ty cổ phần Sông Đà 4, như sau:

PHẦN THỨ NHẤT
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD
VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT CÔNG TY NĂM 2019

I. Khái quát chung về Công ty:

1. Công ty cổ phần Sông Đà 4 là Công ty cổ phần hoạt động theo luật Doanh nghiệp Việt Nam, có trụ sở tại : Tầng 3, tòa nhà TM, KĐT Văn Khê, Phường La Khê, Quận Hà Đông, TP Hà Nội. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cấp lần đầu ngày 15/11/2007 và đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 15/11/2016 với mã số doanh nghiệp 5900189325, do sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

2. Vốn điều lệ (VĐL) của Công ty tại thời điểm 31/12/2019 là 103 tỷ đồng, trong đó vốn góp của Tổng công ty Sông Đà là 66,95 tỷ đồng (chiếm 65 % VĐL), vốn của các cổ đông khác là 36,05 tỷ đồng (chiếm 35% VĐL).

3. Cổ phiếu của Công ty được giao dịch tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã số SD4.

4. Tổ chức Công ty gồm:

4.1 Hội đồng quản trị: 05 thành viên

- Ông Đặng Văn Chiến - Chủ tịch HĐQT
- Ông Nguyễn Tiến Dũng- Thành viên HĐQT
- Ông Phan Xuân Minh – Thành viên HĐQT
- Ông Nguyễn Ngọc Linh- Thành viên HĐQT
- Ông Hồ Sỹ Hùng – Thành viên HĐQT

4.2. Ban kiểm soát: 03 thành viên

- Bà Trương Thị Thu Hương- Trưởng Ban kiểm soát.
- Bà Phạm Thị Cao Thanh- Thành viên.
- Bà Triệu Thị Thu Phương- Thành viên.

4.3. Ban Tổng giám đốc điều hành và bộ phận giúp việc gồm: Ban kiểm soát nội bộ và 06 phòng chức năng (Phòng Tài chính Kế toán; Phòng Kinh tế Chiến lược; Phòng Quản lý kỹ thuật; Phòng Tổ chức Nhân sự; Phòng Dự án Đầu thầu; Phòng Thiết bị công nghệ).

4.4 Đơn vị trực thuộc gồm: 06 Chi nhánh thi công xây lắp và 01 Nhà máy thủy điện Iagrai3 kinh doanh sản xuất điện.

II. Báo cáo tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2019:

Năm 2019, công ty phải hoàn thành thi công nhiều công trình bàn giao cho Chủ đầu tư, với trách nhiệm của Nhà thầu thi công, Công ty và các Chi nhánh phải hết sức nỗ lực trong khi tình hình tài chính của Công ty còn nhiều khó khăn. Việc các Chủ đầu tư chưa tháo gỡ được nguồn vốn giải ngân cho dự án, chậm thanh toán cho Nhà thầu thi công, công trình tạm dừng, giãn tiến độ đã ảnh hưởng lớn đến thực hiện kế hoạch SXKD của đơn vị.

Công tác thu hồi công nợ, dở dang một số công trình đã thi công từ năm trước chưa đạt kết quả, chi phí tài chính còn cao, vòng quay vốn đạt thấp. Sự thiếu hụt dòng tiền ảnh hưởng đến công tác thanh toán của công ty, việc cân đối tiền vốn mua vật tư phục vụ thi công chưa kịp thời, thường chậm so với yêu cầu của công trường, do đó công tác điều hành thi công gặp khó khăn.

Hội đồng quản trị công ty, Tổng giám đốc công ty đã nỗ lực lãnh đạo, chỉ đạo điều hành SXKD, sự cố gắng không ngừng của tập thể CBCNV, người lao động trong Công ty vượt qua khó khăn, sự hợp tác, giúp đỡ của khách hàng và đối tác, Công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu SXKD năm 2019 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Công ty đã giải quyết việc làm cho 1.255 cán bộ công nhân, người lao động, đời sống, thu nhập được nâng lên so với năm trước. Người lao động gắn bó xây dựng công ty ngày càng phát triển.

1. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019:

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính như sau:

- + Tổng giá trị SXKD: 1.082,55/850 tỷ đồng, đạt 127,36% KH năm;
- + Tổng doanh thu: 930,2/750 tỷ đồng, đạt 124, % KH năm;
- + Lợi nhuận:
 - Lợi nhuận trước thuế: 7,541 tỷ đồng/20 tỷ đồng, đạt 37,7% KH năm;
 - Lợi nhuận sau thuế: 6,508/17,5 tỷ đồng, đạt 37,2 % KH năm.
- + Thu nhập bình quân CBCNV: 8,86/8,6 triệu đồng/người/tháng, đạt 103% KH năm;
- + Nộp ngân sách: 46,13/47,77 tỷ đồng, đạt 96,57% KH năm;
- + Vốn chủ sở hữu: 179,33/179,831 tỷ đồng, đạt 99,72% KH năm;
- + Tổng tài sản: 1.344,74/1.165,56 tỷ đồng, đạt 115,37% KH năm;
- + Đầu tư: 2,34/34 tỷ đồng đạt 6.88% KH năm;
- + Tỷ lệ chia cổ tức (dự kiến): 5%

2. Đánh giá công tác quản lý của Công ty:

2.1 Công tác chỉ đạo điều hành thi công tại các công trình đảm bảo tiến độ, chất lượng, quản lý An toàn vệ sinh lao động, đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu của Chủ đầu tư. Vận hành an toàn tuyệt đối Nhà máy thủy điện Iagrai 3.

- Hội đồng quản trị thay mặt cổ đông quản lý Công ty. Hội đồng quản trị ban hành các quy chế, quy định phân cấp, phân quyền giữa Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc. Đảm bảo sự điều hành không chồng chéo, các quy định ban hành phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định hiện hành của pháp luật Nhà nước.

- Các Quy chế quản lý nội bộ Công ty được bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với quy định của Pháp luật và yêu cầu thực tế công tác quản lý SXKD.

2.2 Công tác cơ cấu, tái cấu trúc doanh nghiệp:

- Hội đồng quản trị công ty đã lãnh đạo, chỉ đạo công tác cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý của các Chi nhánh trực thuộc.

+ Sắp xếp, tổ chức lại Chi nhánh Sông Đà 405, 408, 409; Các ban chỉ huy công trình: điện mặt trời Vĩnh Hảo 6, điện mặt trời BIM, An Hưng, Kiến Hưng, Ban Chỉ huy F1 và Định biên bộ máy gián tiếp cơ quan Công ty.

- Hội đồng quản trị Công ty đã bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị gồm:

+ Bổ nhiệm lại có thời hạn đối với Ông Lê Tấn Trường và Ông Phạm Tú Mậu giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty.

+ Ông Nguyễn Tiến Trường thôi giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 4 để nhận nhiệm vụ mới theo sự điều động của Tổng công ty Sông Đà – CTCP.

+ Ông Nguyễn Văn Thọ thôi giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty cổ phần Sông Đà 4, chấm dứt hợp đồng lao động theo nguyện vọng của cá nhân.

+ Bổ nhiệm Ông Trần Đức Minh giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty.

- Quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm các chức danh thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị được tuân thủ theo đúng điều lệ tổ chức hoạt động và các quy chế phân cấp quản lý cán bộ của Tổng công ty Sông Đà và Công ty cổ phần Sông Đà 4.

2.3 Công tác tiếp thị đấu thầu:

Công ty trúng thầu thi công năm (05) công trình với tổng giá trị 420 tỷ/KH 800 tỷ đồng, tạo việc làm cho năm 2019 và năm 2020, gồm các công trình: Thủy điện Sông Nhiệm 4; thủy điện Nậm Sì Lường 3; Xây thô và hoàn thiện mặt ngoài công trình thấp tầng thuộc dự án KĐT mới An Hưng; Cải tạo, mở rộng đường Đỗ Xuân Hợp và cống hóa thành mương kín tuyến mương Nguyễn Cơ Thạch đến hết đường Đỗ Xuân Hợp thuộc Dự án đường đưa F1 tại Mễ Đình, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Hoàn thành việc xin cấp chứng chỉ năng lực của Công ty cho các lĩnh vực công nghiệp, năng lượng (Hạng I), lĩnh vực Dân dụng, Hạ tầng kỹ thuật (Hạng III), thủy lợi (Hạng 2).

2.4 Công tác đào tạo, tuyển dụng lao động:

Năm 2019, Công ty đã tuyển dụng cán bộ cử nhân, kỹ sư, công nhân lao động bổ sung nhân lực cho Công ty và các công trường, đã đáp ứng nhu cầu SXKD.

+ Công ty đã cử 26 cán bộ giữ chức vụ quản lý từ Trưởng/Phó Phòng, Giám đốc/Phó giám đốc các đơn vị trực thuộc tham gia lớp đào tạo chương trình tinh hoa quản trị thực hành MiNi- MBA tại Đại học quốc gia Hà Nội.

+ Mở lớp đào tạo nâng cao trình độ ngoại ngữ cho lực lượng kỹ thuật, kinh tế, tài chính, đấu thầu của Công ty và các Chi nhánh trực thuộc.

+ Tổ chức các lớp đào tạo ngắn hạn, phối hợp cùng các đơn vị để tuyển dụng lao động địa phương, hướng dẫn, kèm cặp công nhân kỹ thuật mới ra trường.

2.5 Công tác kinh tế, tài chính kế toán, tín dụng và kiểm tra nội bộ.

- Công tác kinh tế:

+ Hội đồng quản trị đã ban hành sửa đổi một số quy chế quy định phân cấp, phân quyền giữa Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc, bao gồm: Quy chế thi đua khen thưởng; Ban hành hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương; Quy chế trả lương áp dụng cho khối gián tiếp các đơn vị trực thuộc; Quy chế trả lương cho cán bộ quản lý đội; Quy chế người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn tại doanh nghiệp có vốn góp, cổ phần của Công ty cổ phần Sông Đà 4.

+ Đàm phán, kí kết các hợp đồng thi công các công trình trúng thầu trong năm với Chủ đầu tư.

+ Giải quyết các vướng mắc về kinh tế với Chủ đầu tư tại các công trình Công ty đã và đang thi công.

- Công tác tài chính kế toán, tín dụng:

+ Năm 2019, Hội đồng quản trị đã trình Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt báo cáo tài chính năm 2018, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ của công ty.

+ Công tác lập báo cáo tài chính; kiểm toán báo cáo tài chính giữa niên độ và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 kịp thời. Thực hiện công bố thông tin về kết quả SXKD của Công ty đúng thời gian quy định.

+ Kí hợp đồng hạn mức vay vốn tín dụng và hạn mức bảo lãnh với các Ngân hàng phục vụ SXKD của đơn vị.

+ Cân đối vốn phục vụ SXKD trong điều kiện tình hình tài chính còn nhiều khó khăn. Thực hiện trả nợ tiền gốc và lãi vay đúng hạn, không có nợ quá hạn.

+ Quản lý sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu tại doanh nghiệp.

Tuy nhiên tình hình tài chính của Công ty còn nhiều khó khăn, giá trị công nợ phải thu và dở dang còn rất lớn, chưa đảm bảo dòng tiền cho SXKD; trả lương và các chế độ cho người lao động còn chậm, nợ thuế, nợ tiền vật tư các nhà cung cấp. Chưa thu xếp được nguồn tiền để trả cổ tức năm 2016, 2017, 2018 cho cổ đông.

+ Công ty chưa cơ cấu được vốn chủ sở hữu, Hệ số nợ vay ngân hàng trên vốn chủ sở hữu cao gây rủi ro về tài chính cho đơn vị.

- Công tác kiểm tra nội bộ: Ban kiểm soát nội bộ của Công ty cùng với Ban kiểm soát của Công ty đã thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát tài chính tại tất cả các Chi nhánh trực thuộc Công ty. Trên cơ sở kiến nghị của Ban KSNB, chấn chỉnh kịp

thời các tồn tại trong quản lý tại các đơn vị trực thuộc, kịp thời sửa đổi và ban hành các quy định cho phù hợp với thực tế sản xuất kinh doanh.

2.6 Công tác đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công:

Kế hoạch đầu tư thiết bị thi công năm 2019 là 29,77 tỷ đồng. Tuy nhiên do công tác thu xếp vốn gặp khó khăn và tình hình thực tế thiết bị thi công tại các công trình, Công ty không triển khai công tác đầu tư máy móc thiết bị thi công. Đơn vị đầu tư (01) xe ô tô phục vụ quản lý điều hành với giá trị 2,34 tỷ đồng, đạt 7,86% kế hoạch năm.

2.7 Công tác đầu tư dự án thủy điện Iagrai3 mở rộng:

Năm 2019, Đại hội đồng cổ đông phê duyệt kế hoạch đầu tư là 34 tỷ đồng, trong đó đầu tư dự án thủy điện Iagrai3 mở rộng là 4,23 tỷ đồng.

Sau khi thẩm tra, đánh giá và xem xét ý kiến của đơn vị tư vấn thẩm tra thì Dự án không đạt hiệu quả kinh tế tài chính. Hơn nữa với tình hình tài chính của Công ty thì việc thu xếp nguồn vốn cho dự án là rất khó khăn và không khả thi. Từ các lý do trên, Hội đồng quản trị đã quyết nghị tạm dừng công tác nghiên cứu lập báo cáo bổ sung quy hoạch dự án thủy điện Iagrai3 mở rộng.

III. Báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2019:

1. Hoạt động của HĐQT trong năm 2019:

- Thay mặt cổ đông, Hội đồng quản trị công ty quản lý Công ty hoạt động theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản lý nội bộ của Công ty. HĐQT quản lý Công ty bằng biện pháp ban hành các Quy chế quản lý nội bộ và Nghị quyết. Hàng quý hoặc đột xuất HĐQT họp với bộ máy điều hành để kiểm điểm việc thực hiện các Nghị quyết đã ban hành.

- HĐQT lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bộ máy điều hành tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật trong SXKD; tổ chức công bố thông tin định kỳ và đột xuất theo quy định của Luật chứng khoán. Thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, tôn trọng và đảm bảo quyền của cổ đông, đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của Doanh nghiệp và các thành phần có liên quan khác.

- HĐQT phối hợp và hỗ trợ Tổng giám đốc giải quyết những vướng mắc với các đối tác trong công tác thanh toán, công tác kinh tế, đầu tư và tìm kiếm việc làm. Thường xuyên thảo luận giữa Chủ tịch HĐQT với Tổng giám đốc để đạt được sự thống nhất cao trong việc quản lý và điều hành các hoạt động của Công ty.

- Hội đồng quản trị thực hiện nguyên tắc làm việc theo chế độ tập thể, đa số tán thành. Nghị quyết của Hội đồng quản trị được thông qua khi đa số thành viên Hội đồng quản trị biểu quyết hoặc bỏ phiếu tán thành. Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã tổ chức 05 phiên họp định kỳ và bất thường để xem xét quyết định các vấn đề quản lý của Công ty theo thẩm quyền Hội đồng quản trị.

- Các cuộc họp HĐQT đều có đủ số thành viên theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

- Các Nghị quyết và quyết định Hội đồng quản trị ban hành trên cơ sở ý kiến thống nhất của 5/5 thành viên Hội đồng quản trị.

- Tổng kết nội dung các phiên họp trong năm 2019 như sau:

+ Phiên họp ngày 24/01/2019: Đánh giá kết quả SXKD quý IV và năm 2018, giao kế hoạch SXKD quý I và năm 2019.

+ Phiên họp ngày 19/4/2019: Đánh giá kết quả SXKD quý I, giao kế hoạch SXKD quý II và 6 tháng đầu năm 2019.

+ Phiên họp ngày 20/5/2019: Công tác cán bộ của Công ty (Ông Nguyễn Tiến Trường thôi giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty).

+ Phiên họp ngày 19/7/2019: Đánh giá kết quả SXKD quý II, 6 tháng đầu năm, giao kế hoạch SXKD quý III và 6 tháng cuối năm 20189;

+ Phiên họp ngày 25/10/2019: Đánh giá kết quả SXKD quý III và 9 tháng năm, giao kế hoạch SXKD quý IV năm 2019.

- Các nghị quyết, quyết định Hội đồng quản trị đã ban hành trong năm 2019 gồm 133 văn bản, trong đó:

+ Số lượng Nghị quyết ban hành: 71 Nghị quyết

+ Số lượng quyết định ban hành: 62 Quyết định.

2. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý của Công ty.

- Hội đồng quản trị công ty đã lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý Công ty trong việc chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Pháp luật có liên quan đến công tác quản lý doanh nghiệp và nhiệm vụ SXKD của Công ty.

- Giám sát việc sử dụng, quản lý tài sản, nguồn vốn, việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

- Chỉ đạo, giám sát việc cơ cấu tổ chức toàn Công ty; việc triển khai thực hiện nhiệm vụ toàn, tinh giản bộ máy tổ chức, nhân sự từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc.

- Chỉ đạo, giám sát việc đảm bảo chế độ theo quy định Nhà nước; điều kiện môi trường làm việc, thực hiện Thỏa ước lao động tập thể, các chế độ khác đối với người lao động.

- Chỉ đạo, giám sát Tổng giám đốc công ty chấp hành tốt công tác kiểm tra của các cơ quan quản lý của Nhà nước từ Trung ương đến địa phương.

- Hình thức giám sát: Hội đồng quản trị dự họp với Bộ máy điều hành của Công ty để kiểm điểm kết quả thực hiện SXKD hàng quý. Giám sát thông qua việc kiểm tra, kiểm soát của Ban kiểm soát nội bộ Công ty.

- Việc kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị đều đúng thẩm quyền, không gây cản trở, chông chéo đến việc điều hành của Tổng giám đốc và bộ máy điều hành Công ty. Qua kiểm tra, giám sát, Hội đồng quản trị đã nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty, các đơn vị trực thuộc và có những chỉ đạo kịp thời đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh.

Năm 2019, tập thể cán bộ công nhân, người lao động trong công ty đã hết sức nỗ lực, vượt qua khó khăn thực hiện nhiệm vụ SXKD của Công ty. Giải quyết việc làm cho hơn 1200 lao động, đời sống được nâng lên, người lao động tiếp tục gắn bó xây dựng doanh nghiệp.

3. Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2019.

3.1 Về thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019: Như đã trình bày ở trên.

3.2 Về trả cổ tức năm 2018: Công ty chưa thu xếp được nguồn tài chính để trả cổ tức cho các cổ đông. Nguyên nhân, do công tác thu hồi công nợ từ các Chủ đầu tư đạt kết quả rất thấp, Chủ đầu tư khó khăn về tài chính.

3.3 Về lựa chọn đơn vị kiểm toán: Công ty đã ký hợp đồng với Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC, địa chỉ Lô 78-80, Đường 30 tháng 4, Quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng là đơn vị thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty cổ phần Sông Đà 4.

3.4 Chi lương của Hội đồng quản trị và thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2019.

- Công ty tạm trả tiền lương cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát, tổng số tiền: 654.000.000, đồng; cụ thể:

+ Chủ tịch HĐQT: 36.333.333 đ/tháng x12 tháng = 436.000.000 đồng.

+ Trưởng Ban kiểm soát: 18.166.667 đ/tháng x12 tháng = 218.000.000 đồng.

- Đối với tiền thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát, công ty sẽ chỉ trả sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

PHẦN THỨ HAI KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020

Trên cơ sở tình hình thực hiện các hợp đồng xây lắp đã kí kết và kế hoạch công tác tiếp thị đấu thầu năm 2020. Để đảm bảo kế hoạch SXKD của công ty và sự ổn định về sản xuất, lành mạnh về tài chính, đảm bảo việc làm cho CBCNV, người lao động của công ty, Hội đồng quản trị dự kiến kế hoạch SXKD năm 2020 với các chỉ tiêu và nhiệm vụ trọng tâm như sau:

I. Các chỉ tiêu kinh tế, tài chính:

Hội đồng quản trị dự kiến kế hoạch SXKD năm 2020 trình Đại hội đồng cổ đông như sau:

- Tổng giá trị SXKD:	860,000 tỷ đồng.
- Doanh thu:	830,000 tỷ đồng.
- Nộp ngân sách:	49,403 tỷ đồng.
- Lợi nhuận:	
+ Lợi nhuận trước thuế:	17,000 tỷ đồng.
+ Lợi nhuận sau thuế:	14,658 tỷ đồng.
- Vốn chủ sở hữu:	185,860 tỷ đồng
- Vốn điều lệ:	103 tỷ đồng
- Tổng tài sản:	1.204,56 tỷ đồng
- Dự kiến tỷ lệ cổ tức:	12 %.
- Thu nhập bình quân:	8,92 triệu đồng/người/tháng
- Đầu tư thiết bị thi công:	17,0 tỷ đồng.

II. Nhiệm vụ trọng tâm năm 2020:

1. Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý từ cơ quan Công ty và các Chi nhánh. Mục tiêu năm 2020 giảm 10% chi phí quản lý so với năm 2019. Thực hiện kịp thời chi trả tiền lương và chế độ đối với người lao động, nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước.

2. Thu hồi công nợ, dở dang từ các công trình đã hoàn thành thi công: Nậm Na 1,2,3; Sông Mã 3; Huội Quảng; Lai Châu; Minh Lương Thượng, Mông Ân, Hồi Xuân, Thành Sơn, Sơn Tây, Đăk poco, Bảo Lạc, Sông Nhiệm 4 với tổng giá trị 350,0 tỷ đồng và giảm dư nợ vay tín dụng 100,0 tỷ đồng.

3. Tiếp thị đấu thầu tìm kiếm việc làm, bổ sung giá trị sản lượng còn thiếu trong năm 2020 và việc làm cho các năm tiếp theo. Mục tiêu năm 2020 giá trị trúng thầu từ 1.000 tỷ đồng đến 1.200 tỷ đồng, trong đó đặc biệt là dự án thủy điện Hòa Bình mở rộng và các dự án khác mà Tổng công ty Sông Đà làm tổng thầu.

4. Hoàn thành mục tiêu tiến độ các công trình đã cam kết với Chủ đầu tư. Trong năm 2020 bàn giao các công trình: thủy điện Bảo Lạc B, Sông Nhiệm 4, Hồi Xuân, Nậm Cúm 4, Sông Mã 3.

5. Thực hiện quyết liệt các giải pháp kỹ thuật trong SXKD, đảm bảo an toàn lao động cho người lao động và máy móc thiết bị. Thường xuyên kiểm tra, giám sát đánh giá công tác an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, công tác vệ sinh môi trường tại các công trình đang thi công.

6. Vận hành an toàn, hiệu quả nhà máy thủy điện Iagrai3.

7. Nghiên cứu đầu tư bổ sung thiết bị thi công khi công ty trúng thầu các dự án có giá trị hợp đồng lớn do Tổng công ty Sông Đà làm tổng thầu.

8. Công tác quyết toán: Quyết toán dứt điểm các công trình đã hoàn thành bàn giao cho Chủ đầu tư đến năm 2020 như: Thủy điện Sơn Tây, Thành Sơn, Bảo Lạc B, Mông Ân, Sông Nhiệm 4, Nậm Cúm 4, Nậm Si Lường 3,4; Các công trình dân dụng An Hưng, Kiến Hưng, gói thầu cải tạo, mở rộng đường Đỗ Xuân Hợp và cống hóa thành mương kín tuyến mương Nguyễn Cơ Thạch đến hết đường Đỗ Xuân Hợp thuộc Dự án đường đua F1.

Kính thưa quý cổ đông trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019, báo cáo công tác quản lý, điều hành của HĐQT, công tác SXKD của Công ty và kế hoạch SXKD năm 2020.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch
Đặng Văn Chiến
Đặng Văn Chiến



Hà Nội, ngày 5/ tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 4

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 4 xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020 như sau:

A. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019:

Trong năm 2019, Ban Kiểm soát đã thực hiện đầy đủ các công việc theo trách nhiệm và quyền hạn của Ban:

1. Tham gia góp ý kiến hoàn thiện các quy chế, quy định nhằm đảm bảo các văn bản quản lý nội bộ phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình phát triển của công ty.
2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp lệ, kịp thời trong công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc thông qua hình thức xem xét việc ban hành và thực thi các nghị quyết, quyết định, quy chế, quy định.
3. Tham dự đầy đủ và đóng góp ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT công ty.
4. Tham gia các đợt kiểm tra định kỳ nhằm kiểm tra kiểm soát hoạt động của các chi nhánh trực thuộc Công ty.
5. Hàng quý thực hiện thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc công ty và thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo quản trị của công ty.
6. Thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành; báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2019 và các tài liệu khác trước khi trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thông qua. Xem xét báo cáo kiểm toán do Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC phát hành.
7. Kiểm tra, giám sát các thủ tục, trình tự trong tổ chức ĐHCĐ thường niên, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT, THẨM ĐỊNH NĂM 2019

I. Thẩm định công tác quản lý, điều hành Công ty của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc:

1. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông.
2. Hội đồng quản trị đã ban hành 71 Nghị quyết và 62 Quyết định về công tác SXKD, điều lệ, quy chế, quy định quản lý nội bộ, công tác đầu tư và công tác cán bộ của Công ty. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị đã có sự nhất trí cao của các thành viên HĐQT, bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2019, tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty và được triển khai thực hiện một cách nghiêm túc và đạt kết quả cao.
3. Công tác tìm kiếm việc làm của Công ty là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2019, Công ty đã trúng thầu một số các công trình mới và đã triển khai thi công bổ sung việc làm còn thiếu năm 2019 và chuyển sang năm 2020.
4. Năm 2019, mặc dù gặp nhiều khó khăn về tài chính như tình hình nghiệm thu, giải ngân thanh toán khối lượng xây lắp hoàn thành tại các công trình đang thi công, các Chủ đầu tư chưa thu xếp đủ nguồn vốn, công nợ phải thu cao. Ban lãnh đạo Công ty đã chủ động làm việc với các tổ chức tín dụng để huy động vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư tuy nhiên vẫn có thời điểm Công ty chưa đảm bảo đủ vốn phục vụ SXKD và trả lương kịp thời cho người lao động.
5. Ban lãnh đạo Công ty đã chủ động trong công tác tiếp thị, đấu thầu tìm kiếm việc làm, kết quả trúng thầu cao, đảm bảo việc làm cho năm 2019.
6. Ban Kiểm soát nhất trí với các nội dung trong báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty.
7. Bên cạnh những kết quả đạt được, trong năm qua công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc còn một số vấn đề cần được khắc phục như:
 - Để đảm bảo thi công các công trình theo các Hợp đồng xây thi công xây lắp đã được ký kết với giá trị doanh thu năm 2019 là 930,2 tỷ đồng trong điều kiện vốn điều lệ của đơn vị 103 tỷ đồng, Công ty phải sử dụng nguồn vốn vay tín dụng để phục vụ SXKD do đó dư nợ tín dụng luôn cao (Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu là 6,5 lần, lớn hơn 3,5 lần so với quy định của Bộ tài chính; trong đó Nợ vay tín dụng ngân hàng/vốn chủ sở hữu 3,69 lần), dẫn đến chi phí lãi vay lớn làm ảnh hưởng đến kết quả SXKD.
 - Năm 2019, Hội đồng quản trị đã lãnh đạo, chỉ đạo Ban điều hành công ty và cùng với Ban Tổng giám đốc công ty chỉ đạo các Chi nhánh trực thuộc, bộ máy quản lý thực hiện quyết liệt công tác thu hồi vốn, thu hồi công nợ. Hội đồng quản trị Công ty cùng với Ban Tổng giám đốc công ty làm việc trực tiếp với các Chủ đầu tư, đối tác để giải quyết các vướng mắc trong công tác thanh toán công nợ. Tuy nhiên do khó khăn của các Chủ đầu tư nên công tác thu hồi công nợ đạt được còn hạn chế, giá trị công nợ phải thu cuối năm 2019 còn cao so với cuối

năm 2018, nên còn tiềm ẩn rủi ro trong việc thu hồi vốn và khả năng thanh khoản của Công ty. Một số công trình có công nợ phải thu và dở dang còn lớn như Công trình thủy điện Xêkaman 1 (nợ phải thu: 187 tỷ đồng; dở dang 39 tỷ đồng); Công nợ phải thu công trình thủy điện Nậm Na 2,3 :107,0 tỷ đồng); Công trình thủy điện Thành Sơn (nợ phải thu: 36,11 tỷ đồng; dở dang: 23,0); công trình thủy điện Hồi Xuân (nợ phải thu: 49,6 tỷ đồng; dở dang: 29,4 tỷ đồng).

II. Giám sát kết quả thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty:

Sau khi thẩm định báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019 của Công ty, Ban Kiểm soát nhất trí với các nội dung trong báo cáo và đánh giá tình hình thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2019	TH năm 2019	Tỷ lệ hoàn thành KH
Giá trị SXKD	10 ⁹	850	1.082,55	127,36
Doanh thu và thu nhập khác	10 ⁹	750	930,2	124,03
Lợi nhuận trước thuế	10 ⁹	20	7,54	37,7
Lợi nhuận sau thuế	10 ⁹	17,5	6,51	37,2
Nộp ngân sách	10 ⁹	47,77	46,13	96,57
Vốn chủ sở hữu	10 ⁹	179,831	179,33	99,72
Vốn điều lệ	10 ⁹	103	103	100
Tổng tài sản	10 ⁹	1.165,56	1.344,74	115,37
Thu nhập BQ/ICBCNV	10 ⁶	8,6	8,86	103
Giá trị đầu tư	10 ⁹	34	2,34	6,88
Dự kiến tỷ lệ cổ tức	%	10-:-15	5	

Năm 2019, Công ty đã hoàn thành hầu hết các chỉ tiêu ĐHCĐ giao, các chỉ tiêu chính như sản lượng, doanh thu, thực hiện nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, thu nhập của người lao động đều hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra, riêng chỉ tiêu lợi nhuận đạt rất thấp (LNTT đạt 37,7%, LNST đạt 37,2% KH năm). Việc làm của Công ty được đảm bảo, đời sống và chế độ của người lao động được nâng lên nhưng chưa đảm bảo hiệu quả SXKD và lợi ích của các cổ đông.

III. Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019:

Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ năm 2019 một cách có hiệu quả:

- Kết quả SXKD đã cơ bản hoàn thành kế hoạch được giao.
- Thực hiện phân phối lợi nhuận theo đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã thông qua phương án trả cổ tức năm 2018 bằng tiền với tỷ lệ 10% vốn điều lệ (tương ứng số tiền

10.300.000.000 đồng), tuy nhiên Công ty chưa thu xếp được nguồn tiền để thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông. Đến nay, Công ty còn đang nợ các cổ đông tiền cổ tức các năm 2016, 2017, 2018 (Trong đó cổ tức năm 2016 đã chốt danh sách, năm 2017, 2018 chưa chốt danh sách nhận cổ tức).

- Công ty đã thực hiện kí hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.
- Thực hiện chi trả thù lao và tiền lương của người quản lý Công ty theo mức chi mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua theo tỷ lệ hoàn thành kết quả SXKD năm 2018.

IV. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2019:

Ban Kiểm soát đã tiến hành thẩm định các chỉ tiêu trong báo cáo tài chính, kết hợp với việc xem xét báo cáo kiểm toán do Công ty Kiểm toán độc lập phát hành, các sổ sách, hồ sơ có liên quan, tính toán và phân tích các chỉ số tài chính để kiểm tra kết quả hoạt động về mặt tài chính của công ty:

TT	Các chỉ số	Năm 2019	Năm 2018	Năm 2017
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,06	1,04	1,04
2	Vòng quay TSCĐ	5,88	4,38	4,45
3	Tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản – ROA	0,48	1,12	2,26
4	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn tự có – ROE	3,63	8,60	15,95
5	Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	6,50	6,69	6,12

- Các chỉ số đánh giá mức độ lành mạnh về tài chính của Công ty có chiều hướng giảm so với năm 2017, 2018 . Hệ số nợ phải trả trên vốn điều lệ và vốn chủ sở hữu vẫn ở mức tương đối cao, công nợ phải thu và giá trị dở dang còn lớn, việc thực hiện quyết toán các công trình đã hoàn thành thi công còn chậm, các vướng mắc chưa được giải quyết dứt điểm như công trình TĐ Đắkpôcô, công trình TĐ Bản Ang.

- Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán của công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại thời điểm 31/12/2019, phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

V. Kiểm soát sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cổ đông:

1. Trong năm 2019, Ban kiểm soát đã có sự phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc công ty trong công tác kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của công ty.
2. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng, ban chức năng đã cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát; tạo điều kiện để

Ban kiểm soát thực hiện quyền và nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều mời Ban kiểm soát tham dự.

3. Về quan hệ với cổ đông: Trong năm 2019, Ban Kiểm soát không nhận được bất kỳ văn bản nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông về sai phạm của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

C. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Từ việc kiểm tra, giám sát, thẩm định trong năm 2019, Ban Kiểm soát có một số kiến nghị sau:

1. Đề nghị Ban lãnh đạo Công ty chỉ đạo giải quyết dứt điểm công tác thanh quyết toán các công trình đã hoàn thành thi công như thủy điện Xêkaman 1, Huội Quảng, Lai Châu, Nậm Na 1,2,3, Bản Ang, Đăkpôcô, Thành Sơn, Sơn Tây. Đẩy nhanh công tác thu vốn tại các công trình đang thi công, giảm chi phí dở dang, giảm công nợ phải thu để giảm nguồn vốn vay tín dụng đảm bảo an toàn tài chính của Công ty.

2. Tập trung cho công tác tuyển dụng lao động còn thiếu, đào tạo nhân lực có tay nghề nhằm đáp ứng yêu cầu về lao động cho các công trình đơn vị đang thi công.

3. Nghiên cứu, triển khai ứng dụng những công nghệ mới, phần mềm mới vào sản xuất, quản lý điều hành để đảm bảo tiến độ, nâng cao chất lượng sản phẩm, công trình xây dựng, nâng cao năng suất lao động, tăng hiệu quả trong SXKD.

4. Tăng cường công tác tiếp thị, đấu thầu để bổ sung việc làm cho năm 2020 và các năm tiếp theo.

5. Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hoạt động SXKD tại các chi nhánh trực thuộc Công ty trong việc quản lý chi phí theo định mức, đơn giá nội bộ công ty; tiết giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả SXKD.

6. Thường xuyên, liên tục kiểm tra, giám sát đánh giá công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ để ngăn ngừa rủi ro tai nạn nhằm tránh thiệt hại về người và vật chất trên các công trường đang thi công.

D. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020

Trong năm 2020, Ban Kiểm soát sẽ tiến hành các nội dung công việc sau:

1. Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.

2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, tính nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

3. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính quý, sáu tháng và hằng năm của Công ty và các Chi nhánh trực thuộc; báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên Đại hội đồng cổ đông.

4. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Công ty và các Chi nhánh trực thuộc, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp.
5. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
6. Thông báo ngay bằng văn bản với Hội đồng quản trị khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc vi phạm quy định tại Điều 38 của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
8. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty.
9. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
10. Thẩm định các báo cáo và các tài liệu khác trước khi trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 thông qua.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động của BKS năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 trình Quý cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi (báo cáo)
- HĐQT, TGD, TVBKS.
- Lưu BKS.

**T/M BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban**



Trương Thị Thu Hương